

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
tỉnh Tây Ninh năm 2024**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Kết luận số 39-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tây Ninh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 181-KH/TU ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tây Ninh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa X, kỳ họp thứ 6 về Chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ công chức, viên chức, nhân viên ngành Y tế tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Nghị quyết số 67/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung chi, mức chi cho công tác tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên đại bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định 1944/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2022 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Đề án “Phát triển nguồn nhân lực khu vực công chất lượng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 2261/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý cho cán bộ, công chức xã đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 201/TTr-SNV ngày 15 tháng 3 năm 2024 và Công văn số 788/SNV-CCVC ngày 23 tháng 4 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tây Ninh năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được cấp kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch này chịu trách nhiệm triển khai thực hiện và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo đúng quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- TTTU;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Ban TCTU;
- Sở Nội vụ;
- LĐVP; Phòng NC;
- Lưu VT, VP. UBND tỉnh

10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KẾ CHỨC TỊCH



Trần Văn Chiến



KẾ HOẠCH

**Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
tỉnh Tây Ninh năm 2024**

(kèm theo Quyết định 846/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Căn cứ quy định của pháp luật và nhu cầu của cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Tây Ninh năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng hệ thống chính trị và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; vị trí việc làm; đáp ứng quy hoạch nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị; gắn với công tác sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực.

- Cán bộ, công chức, viên chức được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án "Phát triển nguồn nhân lực khu vực công chất lượng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030" phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, đúng đối tượng quy định.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức, triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Bảo đảm tính công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả trong tổ chức đào tạo, bồi dưỡng.

II. NHIỆM VỤ

1. Đào tạo, bồi dưỡng trong nước

- Thực hiện có hiệu quả Đề án "Phát triển nguồn nhân lực khu vực công chất lượng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030", trong đó mục tiêu phải đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ tập trung các ngành, lĩnh vực: y tế, giáo dục, nông nghiệp, du lịch, khoa học công nghệ, kinh tế, quản lý công, chính sách công, tài nguyên - môi trường, khoa học xã hội và nhân văn hoặc khoa học chính trị.

- Đẩy mạnh bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành cho cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục thực hiện Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Trang bị kiến thức lý luận chính trị, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ; kiến thức về văn hóa công sở; nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

- Song song với các nhiệm vụ nêu trên, tổ chức bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về một số lĩnh vực trọng điểm như: tôn giáo, dân tộc, nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường, tài chính, văn hóa và thể thao, thanh tra, xây dựng, giao thông vận tải... cho cán bộ, công chức, viên chức ở các Sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố, phường, xã, thị trấn; đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Bồi dưỡng ở nước ngoài

Bám sát các nội dung theo Kết luận số 39-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước; tập trung vào 03 nhóm chủ đề:

- (1) Nhóm kiến thức về tổ chức bộ máy và quản trị nguồn nhân lực.
- (2) Nhóm kiến thức về chính sách phát triển bền vững, kinh tế, khoa học công nghệ.
- (3) Nhóm kiến thức về kỹ năng lãnh đạo, quản lý; lãnh đạo trong bối cảnh chuyển đổi số.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Đối tượng

- Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, lực lượng vũ trang tỉnh, huyện, thị xã, thành phố; cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.

- Một số đối tượng khác (người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên và người lao động tại doanh nghiệp; Người quản lý, người lao động tại Quỹ Đầu tư Phát triển Tây Ninh) theo nhu cầu của tỉnh.

2. Chỉ tiêu

Chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tây Ninh năm 2024 cụ thể tại Phụ lục đính kèm.

IV. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí: từ nguồn sự nghiệp đào tạo và dạy nghề ngân sách tỉnh được bố trí cho Sở Nội vụ và các cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng.

2. Tổng kinh phí: kinh phí dự kiến thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tây Ninh năm 2024 là **33.174.179.000 đồng** (ba mươi ba tỷ, một trăm bảy mươi bốn triệu, một trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Kinh phí thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh năm 2024 thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 67/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Quy định một số nội dung chi, mức chi cho công tác tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Nghị quyết số 47/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh khóa X, kỳ họp thứ 6 về Chính sách thu hút, hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ công chức, viên chức, nhân viên ngành Y tế tỉnh Tây Ninh và các Quy định khác có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Tây Ninh năm 2024.

- Phối hợp với các trường đại học, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng theo từng chuyên ngành, nội dung phù hợp để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước tỉnh thực hiện thủ tục cấp phát kinh phí và thanh quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

2. Sở Tài chính

Sở Tài chính phối hợp Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

3. Các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức triển khai Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị; bổ sung và huy động các nguồn lực để tổ chức thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch này.

- Chủ động trong công tác bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp cho viên chức đối với các chức danh nghề nghiệp đã được các Bộ quản lý chuyên ngành ban hành chương trình bồi dưỡng;

- Rà soát cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa bồi dưỡng theo thông báo chiêu sinh.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm về các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được cử tham gia đào tạo nhưng không đạt kết quả theo yêu cầu để có biện pháp nhắc nhở, xử lý và bồi hoàn kinh phí theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong năm và lập kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm tiếp theo của địa phương, cơ quan, đơn vị gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) trước ngày 30/11/2024.

4. Đề nghị các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp cùng Sở Nội vụ tổ chức triển khai Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

- Rà soát cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm đúng đối tượng theo quy định.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm về các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhưng không đạt kết quả theo yêu cầu để có biện pháp nhắc nhở, xử lý và bồi hoàn kinh phí theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

PHỤ LỤC
CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TỈNH TÂY NINH NĂM 2024

Stt	Nội dung các lớp	Số lớp	Dự kiến số học viên	Dự kiến thời gian	Cơ quan, đơn vị đăng ký chủ trì	Kinh phí dự kiến	Ghi chú
A	ĐÀO TẠO		850			16,965,700,000	
1	Chuyên môn		314			10,575,000,000	
-	Tiến sĩ		11	Theo Thông báo chiểu sinh của cơ sở đào tạo	Ban Tổ chức Tỉnh ủy (9); Sở Y tế (2)	880,000,000	Quyết định 1944/QĐ-UBND
-	Thạc sĩ và tương đương		243		Sở Nội vụ phối hợp các sở, ngành chuyên môn	7.290.000.000	Quyết định 1944/QĐ-UBND
	<i>Quản lý công</i>		30				
	<i>Tài nguyên - môi trường</i>		30				
	<i>Lâm học</i>		16				
	<i>Khoa học Cây trồng</i>		15				
	<i>Các chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm</i>		152		Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố		
-	Đại học (sinh viên y khoa)		60	Sở Y tế	2,405,000,000	Quyết định 1944/QĐ-UBND	
2	Lý luận chính trị		536			6,390,700,000	
-	Cao cấp (hệ tập trung)		51	Theo Thông báo chiểu sinh của cơ sở đào tạo	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	1,390,700,000	Kinh phí do Văn phòng Tỉnh ủy bố trí cho BTC Tỉnh ủy thực hiện
-	Cao cấp (hệ không tập trung)		61		Ban Tổ chức Tỉnh ủy	2,000,000,000	Kinh phí do UBND tỉnh bố trí cho Trường Chính trị tỉnh thực hiện
-	Trung cấp	7	424		Ban Tổ chức Tỉnh ủy	3,000,000,000	
B	BỒI DƯỠNG		4,616			11,408,479,000	
I	Kiến thức quốc phòng, an ninh		839			835,979,000	Nghị quyết 67/2023/NQ-HĐND
1	Đối tượng 1		2	Theo Thông báo chiểu sinh của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	20,000,000	Kinh phí do UBND tỉnh bố trí cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thực hiện
2	Đối tượng 2		37		Ban Tổ chức Tỉnh ủy	54,400,000	
3	Đối tượng 3	2	200		Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh tỉnh	761.579.000	
4	Đối tượng 4	2	600		Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh tỉnh		
II	Bồi dưỡng kiến thức theo tiêu chuẩn ngạch		519			2,899,400,000	
1	Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình ngạch chuyên viên	3	200	Quý II, Quý III	Sở Nội vụ	850,000,000	
2	Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình ngạch chuyên viên chính	2	180	Quý II	Sở Nội vụ	992,000,000	
3	Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình ngạch chuyên viên cao cấp	1	20	Theo Thông báo chiểu sinh của Học viên Hành chính	Sở Nội vụ	406,400,000	
4	Bồi dưỡng ngạch Kế toán viên	1	80	Quý II	Sở Nội vụ	320,000,000	
5	Bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên cao cấp		2	Theo Thông báo chiểu sinh của cơ sở đào tạo	Thanh tra tỉnh	51,000,000	
6	Bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên chính		20		Thanh tra tỉnh	150,000,000	

Stt	Nội dung các lớp	Số lớp	Dự kiến số học viên	Dự kiến thời gian	Cơ quan, đơn vị đăng ký chủ trì	Kinh phí dự kiến	Ghi chú
7	Bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên		17	bồi dưỡng	Thanh tra tỉnh	130,000,000	
III	Bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý		160			568,000,000	
1	Lớp kỹ năng lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương	1	80	Quý II	Sở Nội vụ	284,000,000	
2	Lớp kỹ năng lãnh đạo quản lý cấp huyện	1	80	Quý II	Sở Nội vụ	284,000,000	
IV	Ngoại ngữ		140			992,200,000	
1	Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng tiếng Khmer	1	40	Quý II	Sở Nội vụ	220,000,000	
2	Bồi dưỡng tiếng Anh trình độ bậc 4	1	30	Quý II	Sở Nội vụ	330,000,000	Quyết định 1944/QĐ-UBND
3	Khóa tiếng Anh giao tiếp trình độ sơ cấp	1	35	Quý III	Sở Nội vụ phối hợp với Tổng Lãnh sự quán Hoa Kỳ	380,000,000	Quyết định 1944/QĐ-UBND
4	Khóa tiếng Anh chuyên ngành quan hệ quốc tế trình độ trung cấp	1	35	Quý III	Sở Nội vụ phối hợp với Tổng Lãnh sự quán Hoa Kỳ	62,200,000	Quyết định 1944/QĐ-UBND
V	Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng		2,558			5,312,900,000	
1	Nghiệp vụ Kế toán trưởng	1	50	Quý II	Sở Nội vụ	300,000,000	
2	Công tác Cải cách hành chính; nâng cao các chỉ số trong cải cách hành chính tại các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	2	200	Quý II	Sở Nội vụ	200,000,000	
3	Kỹ năng tổ chức và điều hành hội họp, tổ chức sự kiện	1	100	Quý II	Sở Nội vụ	100,000,000	
4	Bồi dưỡng, tập huấn về công tác tổ chức cán bộ	1	60	Quý III	Sở Nội vụ	180,000,000	
5	Kỹ năng Lễ tân - Ngoại giao	2	100	Quý III	Sở Nội vụ	200,000,000	
6	Kỹ năng giao tiếp hành chính	1	80	Quý III	Sở Nội vụ	160,000,000	
7	Bồi dưỡng cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	2	200	Quý II	Sở Nội vụ	400,000,000	
8	Nâng cao năng lực lãnh đạo điều hành chiến lược phát triển bền vững trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.	1	40	Quý II	Sở Nội vụ phối hợp Đại học Kinh tế TP.HCM	200,000,000	Quyết định 1944/QĐ-UBND
9	Nâng cao năng lực lãnh đạo điều hành và quản lý kinh tế theo định hướng thị trường.	1	60	Quý II	Sở Nội vụ phối hợp Đại học Kinh tế TP.HCM	300,000,000	Quyết định 1944/QĐ-UBND
10	Kỹ năng phân tích công việc - đánh giá thực thi công vụ	1	80	Quý III	Sở Nội vụ	160,000,000	Quyết định 1944/QĐ-UBND
11	Kỹ năng tham mưu - phân công, phối hợp	1	80	Quý III	Sở Nội vụ	160,000,000	Quyết định 1944/QĐ-UBND
12	Các lớp bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành, chuyên sâu thuộc lĩnh vực thanh tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...		508	Quý II - IV	Thanh tra tỉnh	1,016,000,000	Công văn 2795/UBND-NC ngày 05/9/2023 của UBND tỉnh
13	Bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thuộc các lĩnh vực như: Đối ngoại, hội nhập quốc tế; Tài chính; Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Tài nguyên, môi trường; Văn hóa, thể thao, du lịch; Khoa học, công nghệ; Giáo dục và Đào tạo...		500	Quý II - IV	Các Sở, ngành chủ quản	1,000,000,000	Theo nhu cầu của các cơ quan

Stt	Nội dung các lớp	Số lớp	Dự kiến số học viên	Dự kiến thời gian	Cơ quan, đơn vị đăng ký chủ trì	Kinh phí dự kiến	Ghi chú
14	Bồi dưỡng kiến thức về công nghệ thông tin (<i>kỹ năng chuyển đổi số, an toàn thông tin, ứng dụng CNTT...</i>)		500		Sở Thông tin và Truyền thông	936,900,000	Kinh phí do UBND tỉnh bố trí cho Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện
VI	Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý cho CBCC xã đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới		400			800,000,000	Theo Quyết định số 2261/QĐ-UBND ngày 09/11/2022
1	Bồi dưỡng kiến thức quản lý Xây dựng	1	50	Quý III	Sở Nội vụ		
2	Bồi dưỡng kiến thức quản lý địa chính - môi trường	1	50	Quý III	Sở Nội vụ		
3	Bồi dưỡng chức danh Tư pháp - Hộ tịch	1	50	Quý III	Sở Nội vụ		
4	Bồi dưỡng kiến thức quản lý Nông nghiệp	1	50	Quý III	Sở Nội vụ		
5	Bồi dưỡng chức danh Tài chính - Kế toán	1	50	Quý III	Sở Nội vụ		
6	Bồi dưỡng kiến thức quản lý văn hóa	1	50	Quý III	Sở Nội vụ		
7	Bồi dưỡng kiến thức quản lý lao động - xã hội	1	50	Quý III	Sở Nội vụ		
8	Bồi dưỡng chức danh Văn phòng - Thống kê	1	50	Quý III	Sở Nội vụ		
C	BỒI DƯỠNG Ở NƯỚC NGOÀI	2	40			4,800,000,000	
1	Nâng cao năng lực lãnh đạo quản lý đáp ứng yêu cầu quản trị Quốc gia hiện đại, hiệu quả	1	20	Quý I	Sở Nội vụ	2,400,000,000	Quyết định 1944/QĐ-UBND
2	Nâng cao năng lực lãnh đạo quản lý đáp ứng yêu cầu quản trị Quốc gia hiện đại, hiệu quả; Kỹ năng lãnh đạo quản lý; lãnh đạo trong bối cảnh chuyển đổi số	1	20	Quý III	Sở Nội vụ	2,400,000,000	Quyết định 1944/QĐ-UBND
TỔNG:						33,174,179,000	

(*) Quyết định số 1944/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2022 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Đề án "Phát triển nguồn nhân lực khu vực công chất lượng cao tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030".